

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HSST

Ngày: 22/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trọng Hàn

Các Hội thẩm nhân: 1. Bà Chu Thị Vân

2. Bà Trần Thị Phúc.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Đăk Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà tham gia phiên tòa: Bà
Võ Thị Cẩm Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Hà -
tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/HSST
ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
05/2023/QĐXXST-HS ngày 08/02/2023 đối với:

- Bị cáo: A D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/6/2001, tại tỉnh Kon
Tum. Nơi cư trú: Thôn Kon Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.
Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Tơ Đrá; Giới tính:
Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: A Đ , sinh năm 1980
và bà Y Trúc, sinh năm 1978. Cha, mẹ hiện làm nông và sinh sống tại Thôn Kon
Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; Bị cáo chưa có vợ; Tiền sự:
Không;

Tiền án: 01 tiền án. Cụ thể: Vào ngày 31/5/2021 bị TAND huyện Đăk Hà,
tỉnh Kon Tum tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 25/11/2021 A
D chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân: Xấu, vào ngày 15/01/2019, A D có hành vi trộm cắp tài sản tại
thôn Kon Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum và bị Công an xã
Ngọc Réo xử phạt vi phạm hành chính với hình thức là phạt tiền, mức phạt
750.000 đồng. A D đã chấp hành ngày 22/3/2019.

Từ ngày 15/6/2017 đến ngày 15/12/2017, A D bị UBND xã Ngọc Réo,
huyện Đăk Hà áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Bị cáo A D bị bắt tạm giam từ ngày 08/12/2022 đến nay đưa ra xét xử, bị
cáo có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Anh A Kh (A V), sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn Kon Bơ Băn, xã

Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh A Đ , sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn Kon Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Đoàn Hữu Tr , sinh năm 1974. Địa chỉ: 1089 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ **Người làm chứng:** Anh A T (A H), sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn Kon Rờ Bàng, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07/9/2022, A D (sinh năm: 2001, trú tại thôn Kon Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum) đi bộ đến Trường THCS xã Ngọc Réo thuộc thôn Kon Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà vì biết A Kh (tên gọi khác là: A V , sinh năm: 2002, trú tại thôn Kon Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum là bạn của A D) đang ngủ trong trường để bảo vệ trường học. Khi đi đến phòng bảo vệ, A D thấy A Kh đang ngủ, tại đầu giường có 01 (một) chiếc điện thoại di động Redmi 10c là tài sản của A Kh, A D đi đến lấy trộm chiếc điện thoại trên rồi đi bộ trở về nhà thuộc thôn Kon Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà. Về đến nhà, A D mở chiếc điện thoại lên sử dụng. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, A D điều khiển xe mô tô mang biển đi kiểm soát 82B2-055.16, mang theo chiếc điện thoại trộm cắp được đi đến nhà A T (tên gọi khác: A H , sinh năm 1999, trú tại xã Vinh Quang, TP, Kon Tum, tỉnh Kon Tum) chơi. Đến khoảng 09 giờ 00 cùng ngày, A D nhờ A H chỉ chỗ bán chiếc điện thoại mà A D trộm cắp được để lấy tiền tiêu xài. Sau đó, A H đi cùng A D đến tiệm điện thoại di động Dũng Dung tại địa chỉ 1089 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum do anh Đoàn Hữu Tr (sinh năm 1974) làm chủ để bán chiếc điện thoại với giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Bán xong chiếc điện thoại, A D dùng hết số tiền trên để tiêu xài cá nhân. Ngày 12/9/2022, anh A Kh làm đơn trình báo việc mất tài sản đến Công an xã Ngọc Réo. Ngày 14/9/2022 Công an xã Ngọc Réo chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ lời khai nhận của A D , Công an xã Ngọc Réo cùng ông A Đ (sinh năm: 1980 là cha đẻ của A D) đã tiến hành làm việc với anh Đoàn Hữu Tr . Sau khi làm việc, biết nội dung sự việc mua bán trên, anh Trịnh đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Redmi 10C, màu xanh dương cho cơ quan công an để điều tra

làm rõ. Ông A Đ đã trả số tiền 1.900.000đ (một triệu chín trăm ngàn đồng) cho anh Đoàn Hữu Tr .

Tại bản kết luận định giá số 39/KL-KTHS ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, kết luận: “ 01 (Một) điện thoại di động Redmi 10C, màu xanh dương đã qua sử dụng thời điểm định giá là tháng 9/2022, tài sản thành tiền là: 3.469.200 đồng (Ba triệu bốn trăm sáu mươi chín ngàn hai trăm đồng).”

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu:

+ 01 (Một) điện thoại di động Redmi 10C, màu xanh dương đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại SATRIA 150, màu: xanh đen, biển kiểm soát: 82B2-055.16, xe mô tô đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) chứng nhận xe mô tô xe gắn máy số 82 019160 tên chủ xe A D .

Quá trình điều tra, xác định: Chiếc điện thoại di động Redmi 10C, màu xanh dương được anh A Kh mua tại thành phố Phan Rang, tỉnh Bình Thuận vào tháng 07/2022 với giá 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm ngàn đồng). Ngày 07/11/2022, anh A Kh có đơn xin nhận lại tài sản là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Red mi 10c màu xanh dương, xét thấy việc trả lại vật chứng cho bị hại không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Ngày 23/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 14/QĐ-CSĐT đối với chiếc điện thoại di động trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định.

Cáo trạng số 01/CT-VKSDH ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà đã truy tố bị cáo A D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo A D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo A D mức án từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/12/2022

- Về trách nhiệm dân sự: Anh A Kh là bị hại của vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì khác về vấn đề dân sự.

Ông A Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, nghị gì về vấn đề dân sự.

Ông Đoàn Hữu Tr không có yêu cầu, đề nghị gì khác về vấn đề dân sự đối với vụ án trên.

- Về án phí: Bị cáo A D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình là đúng với nội dung truy tố của bản Cáo trạng, bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk

Hà. Không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời khai của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa đúng với những gì đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án và bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do không có tiền tiêu xài nên A D đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu cá nhân. A D biết A Kh thường ngủ trong Trường THCS xã Ngok Réo để bảo vệ trường học, nên vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07/9/2022, A D đi bộ đến phòng bảo vệ của trường, thấy A Kh đang ngủ và trên đầu giường có để 01 chiếc điện thoại di động Redmi 10c nên A D đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại này rồi đi bộ trở về nhà. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, A D điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 82B2-055.16 đến nhà A T (A H) ở TP, Kon Tum, tỉnh Kon Tum chơi rồi nhờ A H chỉ chỗ bán chiếc điện thoại mà A D đã trộm được. A H đi cùng A D đến tiệm điện thoại di động Dũng Dung của anh Đoàn Hữu Tr bán chiếc điện thoại được 1.200.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của A D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Xét thấy hành vi của bị cáo không những đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của anh A Kh (A V) một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được

rằng tài sản của người khác là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị pháp luật trừng trị, nhưng xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật và với mục đích tư lợi cá nhân nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Trước khi phạm tội, bị cáo đã từng bị xét xử về tội phạm xâm phạm sở hữu và đã chấp hành xong hình phạt của bản án nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm và được tính là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo A D là người có nhân thân xấu. Từ ngày 31/5/2021 bị TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 25/11/2021 A D chấp hành xong án phạt tù.

Ngoài ra, vào ngày 15/01/2019, A D có hành vi trộm cắp tài sản tại thôn Kon Bơ Băn, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum và bị Công an xã Ngọc Réo xử phạt vi phạm hành chính với hình thức là phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng. A D đã chấp hành ngày 22/3/2019.

Từ ngày 15/6/2017 đến ngày 15/12/2017, A D bị UBND xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cụ thể ngày 31/5/2021 A D bị TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đến nay chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo phải chịu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị mất trộm đã được trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về quyết định hình phạt: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, làm nông, thu nhập không ổn định, sinh sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về những vấn đề khác:

Đối với lời khai nhận của A D là vào khoảng tháng 05/2022 có lấy trộm 01 (một) máy bơm nước của công trình làm đường bê tông liên thôn, khi công trình này đang làm đoạn đường thuộc thôn Kon Bơ Băn và có gửi máy bơm nước tại nhà A D . Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra A D trình bày vì lo sợ nên đã khai nhận sự việc trên, tuy nhiên sau khi nhận thức được hành vi trên là không đúng, A D đã khai nhận lại và khẳng định bị cáo không trộm cắp chiếc máy bơm trên. Công an xã Ngọc Réo cũng đã xác nhận trong khoảng thời gian đó, không tiếp nhận nguồn tin hay có thông tin gì liên quan đến việc tổ chức, công dân bị mất trộm máy bơm nước. Ông A Đ (là bố đẻ của A D), cũng xác nhận trong khoảng thời gian từ đầu tháng 05/2022 cho đến nay không có công trình hay cá nhân nào có gửi máy bơm nước tại nhà ông A Đ . Vì vậy, không xem xét giải quyết.

- Đối với anh A T (sinh năm: 1999; trú tại thôn Kon Rơ Bang, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum – tên gọi khác: A H): Việc A H đi cùng A D để bán chiếc điện thoại di động tại cửa hàng của ông Đoàn Hữu Tr (tại 1089 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) thì A H không biết chiếc điện thoại trên là do A D trộm cắp được mà có và A H cũng không được hưởng bất cứ lợi ích gì từ việc A D bán điện thoại. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm đối với anh A T là phù hợp.

- Đối với ông Đoàn Hữu Tr : Việc ông Trịnh mua chiếc điện thoại di động Redmi 10c của A D thì ông Trịnh không biết chiếc điện thoại trên là do A D trộm cắp được mà có. Sau khi biết sự việc trên ông Trịnh đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trên cho Cơ quan Công an để điều tra làm rõ. Sau khi thu mua chiếc điện thoại trên thì ông Trịnh có sửa chữa, thay thế màn hình và nắp lưng của chiếc điện thoại nên quá trình thỏa thuận dân sự với ông A Đ , ông Trịnh đã nhận số tiền 1.900.000đ (một triệu chín trăm ngàn đồng) của ông A Đ . Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm đối với ông Đoàn Hữu Tr là phù hợp.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] *Về xử lý vật chứng trong vụ án:* Xác nhận ngày 23/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà đã trả lại: Chiếc điện thoại di động Redmi 10C, màu xanh dương được anh A Kh mua tại thành phố Phan Rang, tỉnh Bình Thuận vào tháng 07/2022 với giá 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm ngàn đồng). Như vậy, chiếc điện thoại trên có nguồn gốc rõ ràng và là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của anh A Khôi. Anh A Kh đã có đơn xin nhận lại tài sản và Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu tiếp tục quản lý, sử dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại SATRIA 150, màu: xanh đen, biển kiểm soát: 82B2-055.16, xe mô tô đã qua sử dụng và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 82 019160, biển số đăng ký 82B2 - 05516 tên chủ xe A D . Chiếc xe trên là do ông A Đ bố đẻ của bị cáo A D mua vào tháng

5/2022 cho bị cáo để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo dùng chiếc xe để tẩu tán tài sản trộm cắp, ông A D không biết. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa ông A D đề nghị được nhận lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại cho gia đình. Xét, đề nghị của ông A D là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo A D không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội (bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn).

[10] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo A D phạm tội *Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo A D 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 08/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại SATRIA 150, màu: xanh đen, biển kiểm soát: 82B2-055.16, xe mô tô đã qua sử dụng và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 82 019160, biển số đăng ký 82B2 - 05516 tên chủ xe A D .

(Các vật chứng có đặc điểm, hình dạng, kích thước như trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14 tháng 2 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà được ban hành kèm theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSDH – HS ngày 16/01/2023).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A D ;

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (22/02/2023) lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Công an huyện Đắk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đắk Hà;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trọng Hàn

CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Công an huyện Đắk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đắk Hà;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trọng Hàn

